

**THE TALE OF ZHOUSHENG IN THE  
FLOW OF THE KOREAN MEDIEVAL  
MYTHICAL STORY**

Le Van Tan<sup>\*1</sup> and Pham Tuan Hiep<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Faculty of Tourism, Trade Union University,  
Hanoi city, Viet Nam

<sup>2</sup>Faculty of Korean Language, Ha Noi University,  
Hanoi city, Viet Nam

\* Corresponding author: Le Van Tan,  
e-mail: tanlv@dhcd.edu.vn

Received December 14, 2023.

Revised January 18, 2024.

Accepted February 12, 2024.

**CHU SINH TRUYỆN TRONG DÒNG  
CHẢY LOẠI HÌNH TRUYỆN  
TRUYỀN KÌ TRUNG ĐẠI HÀN QUỐC**

Lê Văn Tấn<sup>\*1</sup> và Phạm Tuấn Hiệp<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Khoa Du lịch, Trường Đại học Công đoàn,  
Hà Nội, Việt Nam

<sup>2</sup>Khoa Tiếng Hàn Quốc, Trường Đại học Hà Nội,  
Hà Nội, Việt Nam

\* Tác giả liên hệ: Lê Văn Tấn,  
e-mail: tanlv@dhcd.edu.vn

Ngày nhận bài: 14/12/2023.

Ngày sửa bài: 18/1/2024.

Ngày nhận đăng: 12/2/2024.

**Abstract.** *Zhu Sheng's Tale* (주생전) by writer Gwol Pil (권필) is one of the next long-term novels of the Korean medieval legend genre of the late 16th and early 17th centuries (after the opening calculation of *Tales of Mount Geumo* and *Strange Tales from a Korean Studio*). Choosing the topic of love between a man, and an actor, and a woman, a beautiful woman, the writer sought to let the characters challenge the constraints of feudal rites, and aim to praise and affirm the personal aspect of humanity, thus, the main focus is a romantic relationship between men and women. The plot organization combines nonfictional and fictional factors, with a single line, but there are more events and the narrative is more diverse than previous works of the same type. Although the character system is not much, the personalization aspect is given more attention. This contribution is profound in Korean medieval legends that we set and explain in this article.

**Keywords:** *Zhu Sheng's Tale*, legend story, Gwol Pil, Korea.

**Tóm tắt.** *Chu Sinh truyện* (Zhu Sheng's Tale, 주생전) của nhà văn Quyên Tất (Gwol Pil, 권필) là một trong những tiểu thuyết dài hơi tiếp theo của loại hình truyện truyền kì trung đại Hàn Quốc cuối thế kỉ XVI, đầu thế kỉ XVII (sau tính mở đầu của *Kim Ngao tân thoại* và *Xí Trai kí dị*). Lựa chọn đề tài tình yêu nam nữ giữa tài tử và giai nhân, nhà văn tìm cách cho nhân vật được phá chấp, thoát khỏi dần những ràng buộc của lễ giáo phong kiến, hướng tới ngợi ca và khẳng định phương diện con người cá nhân; luyện ái nam nữ được đề cao. Tổ chức cốt truyện kết hợp thực - ảo, đơn tuyến song đã có nhiều sự kiện hơn, mạch kể cũng đa dạng hơn so với các tác phẩm cùng loại hình trước đó. Hệ thống nhân vật, dù chưa nhiều song phương diện cá tính hóa được chú ý hơn. Đây là những đóng góp căn bản cũng là vai trò của tác phẩm trong dòng chảy của loại hình truyện truyền kì trung đại Hàn Quốc được chúng tôi đặt ra và luận giải trong bài viết này.

**Từ khóa:** *Chu Sinh truyện*, truyện truyền kì, Gwol Pil, Hàn Quốc.

## 1. Mở đầu

Trong bức tranh thể loại văn học trung đại Hàn Quốc, có thể nói, loại hình truyện truyền kì có nhiều thành tựu rực rỡ, được hình thành, vận động và phát triển qua nhiều thế kỉ và để lại những kinh nghiệm nghệ thuật đáng giá. Xét về mặt dung lượng, nếu trước đó, ở *Tam quốc di sử* (Nhất Nhiên), *Thù dị truyện* (khuyết danh), *Dung Trai tùng thoại* (Thành Hiện), *Kim Ngao tân*

*thoại* (Kim Thời Tập), *Xí Trai kí dị* (Thân Quang Hán)... các truyện chủ yếu được viết theo hình thức truyện ngắn thì càng về sau, loại hình truyện kì càng có xu hướng dài hơi và tiểu thuyết hóa. Tiếp nối cho xu hướng dài hơi này chính là nhà văn Quyền Tất với tiểu thuyết độc đáo *Chu Sinh truyện*, tác phẩm vốn đã được nhiều nhà nghiên cứu nhắc đến do tính chuyển tiếp của thể loại.

Năm 1948, GS. Lee Myung Seon lần đầu tiên giới thiệu trong giới học giả nghiên cứu và xếp *Chu Sinh truyện* vào trong bảng niên biểu lịch sử tiểu thuyết cổ điển Hàn Quốc trong *Tổng tập lịch sử văn học Triều Tiên*. *Chu Sinh truyện* là tác phẩm của Quyền Tất và có xuất xứ trong bộ truyện *Cổ đàm yếu lãm* [1; 135]. Các nghiên cứu đánh giá về ý nghĩa và giá trị của tác phẩm đã được nhiều học giả tại Hàn Quốc quan tâm. Mặc dù vẫn còn nhiều luận điểm tranh luận về tác giả của bộ truyện nhưng dựa trên cuộc đời của Quyền Tất và cuộc đời của Chu Sinh có rất nhiều điểm tương đồng và trong tác phẩm cũng có nhiều mô típ ám chỉ Quyền Tất là tác giả của *Chu Sinh truyện* [2; 172-176]. Truyện có 5 dị bản chữ Hán và 2 dị bản chữ Hangeul và được phân loại chính thành nhóm bản Mun Seon Gyu và nhóm bản Triều Tiên (vì bản lưu trữ được phát hiện tại Triều Tiên). Tuy nhiên, bản dịch Hàn ngữ của Lee Cheol Hwa dịch từ bản Triều Tiên được đánh giá là sát nghĩa bản gốc và có giá trị nhất. Trước khi bản Triều Tiên được biên dịch, Mun Seon Gyu là nhà nghiên cứu tiên phong dịch dị bản khác mang tên ông và cho rằng tác phẩm bằng việc miêu tả mối quan hệ tình cảm tay ba đã khắc họa chân thật thiên tính dục và lòng thù hận của phái nữ cũng như nhân vật con rết đầy ích kỉ và tham vọng. Truyện vừa làm rõ luận điểm về người phụ nữ đương thời bị đánh mất tự do, bó buộc trong chôn khuê phòng u tối, đạo đức hẹp hòi và nội dung hình tượng hóa cuộc đời bất hạnh của chính tác giả cũng như kinh nghiệm, nỗi lòng của ông để dựng nên nhân vật Chu Sinh và đó cũng chính là chủ đề xuyên suốt của tác phẩm [3; 21-22].

Kim Ki Dong cũng dựa trên quan điểm của Mun Seon Gyu nhưng mở rộng thêm “từ việc thể hiện thái độ ích kỉ của nam giới và bộc lộ ra lòng hận thù và tham dục thuần túy của nữ giới, tác giả muốn thể hiện khát khao của những cô gái kĩ nữ muốn thoát khỏi thân phận hèn mọn trong tầng lớp xã hội phong kiến xưa.” [4; 308]. So Jae Yeong đánh giá cao cốt truyện của *Chu Sinh truyện* mang đậm tính bi kịch trong cùng quỹ đạo với *Kim Ngao tân thoại* và *Vân Anh truyện* [5; 162-165]. Lee Chae Yeon thì cho rằng *Chu Sinh truyện* từ hình tượng cá nhân của chính tác giả đã hoán đổi cuộc sống sinh hoạt của giới sĩ đại phu ôm mộng xuất thế mà thối chí giữa những mâu thuẫn ngôn ngữ của trật tự phong kiến khuôn phép thành hình tượng hư cấu đầy lãng mạn. [6; 128]. Jeong Min lại khẳng định “bằng việc đưa người đọc đắm chìm vào thế giới cốt truyện nhuộm đầy màu sắc nước ngoài, tác giả đem đến cho người đọc nhận thức mới về sự tồn tại hữu hạn của con người cũng như tính vô nghĩa của những giá trị thế tục, qua đó thể hiện ước mơ đặc trưng thời kì trung đại là mong muốn thoát khỏi dù là thoáng chốc mớ xiềng xích nặng nề và những mâu thuẫn của xã hội hiện thực đương thời” [7; 491-493]. Tuy nhiên, Jeong Min cùng với một số nhà nghiên cứu khác như Kim Il Lyeon đều cho rằng *Chu Sinh* được xây dựng dựa trên mối quan hệ bằng hữu thân thiết giữa Thạch Châu Quyền Tất với hai quân sĩ nhà Minh là Lâu Phụng Minh (婁鳳鳴) và Hồ Khánh Nguyên (胡慶元) nên ông đã dựa vào một trong hai hình mẫu có thật trên để xây dựng lên hình tượng Chu Sinh [7; 455-461], [8; 171-172].

Nhóm tác giả Komisook, Jungmin và Jung Byung Sui trong *Văn học sử Hàn Quốc từ cổ đại đến cuối thế kỉ XIX*, trong phân luận giải về tiểu thuyết truyền kì sau *Kim Ngao tân thoại*, đã có đánh giá bước đầu về tác phẩm này “... đối với thế giới không thể giải thích bằng lí tính thì việc thể hiện bằng cách hình tượng hóa trong tác phẩm đặc biệt hứng thú... Đặc biệt là hai tác phẩm của Quyền Tất đều xây dựng nhân vật chính là binh lính nhà Minh được phái sang Cho Son khi xảy ra loạn Nhật Bản năm Nhâm Thìn. Các tác phẩm này có điểm lưu ý là thoát ra khỏi tính tượng trưng thường thấy trong tiểu thuyết truyền kì mà nhấn mạnh đến tính hiện thực, nhân vật chính đã chết lại được sống và chia sẻ tình yêu với con người, có nghĩa là bài trừ yếu tố phi hiện thực, thể hiện tình yêu lãng mạn giữa nam và nữ, đồng thời thể hiện sự yếu kém và bất ổn trong sự tồn tại của con người đối với số mệnh. Điều đó cho thấy sự thay đổi lớn trong nhận thức đối với tiểu thuyết” [9; 162-163]. Trong *Văn học cổ điển Hàn Quốc*, các nhà nghiên cứu Woo Han Yong,

Park In Gee, Chung Byung Heon, Choi Byeong Woo, Yoon Bun Hee thì mới chỉ nhắc tới tên tác giả Quyền Tất và tác phẩm *Chu Sinh truyện* mà không có thêm bình luận [10]; GS Toàn Huệ Khanh trong công trình *Nghiên cứu so sánh tiểu thuyết truyền kì Hàn Quốc - trung Quốc - Việt Nam thông qua 'Kim Ngao tân thoại', 'Tiễn đặng tân thoại', 'Truyện kì mạn lục'* cũng chỉ nhắc đến *Chu Sinh truyện* mà không có đánh giá, nhận xét gì về nội dung cũng như nghệ thuật của tác phẩm [11],... Và gần đây nhất, nghiên cứu của Trương Huệ Văn đã chỉ rõ ra tác giả Quyền Tất đã vận dụng rất nhiều các tài liệu, tư liệu từ văn học cổ điển Trung Quốc như các thi văn tuyển tập *Ly tao*, *Văn tuyển*, các thơ từ của Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị, Tô Thức, các bộ sử như *Tả truyện*, *Sử kí*, *Tam quốc chí*, các kinh điển như *Kinh Thi*, *Lễ Kí*, các điển cổ trong các tập tiểu thuyết như *Tiên đặng tân thoại*, *Tiên đặng dư thoại*. Trong đó, bối cảnh truyện chịu ảnh hưởng của *Giả Vân hoa hoàn hồn kí*, *Thu tịch phóng Tỳ bà đình kí*, cốt truyện của nhân vật Bồi Đào ảnh hưởng của *Hoắc Tiểu Ngọc truyện*, của nhân vật Tiên Hoa ảnh hưởng của *Oanh Oanh truyện* và *Giả Vân hoa hoàn hồn kí*, kết truyện phần liên quan tới Nhân Thìn Oa loạn thì ảnh hưởng từ *Thúy Thúy truyện* [12].

Ở Việt Nam, trong các nghiên cứu của GS.TS. Phan Thị Thu Hiền như *Hợp tuyển văn học cổ điển Hàn Quốc* [13], *Giáo trình văn học Hàn Quốc* [14], *Văn học cổ điển Hàn Quốc tiến trình và bản sắc* [15], *Đạo bước vườn văn Hàn Quốc* [16],... mặc dù đã cung cấp một bức tranh vừa hệ thống, bao quát, vừa chuyên sâu về lịch sử văn học của Hàn Quốc từ trung đại đến cận hiện đại song *Chu Sinh truyện* cũng bị bỏ qua. Gần đây trong nghiên cứu *Nhân vật trong truyện kì ảo trung đại Việt Nam và Hàn Quốc dưới góc nhìn so sánh*, mặc dù không đặt trọng tâm vào tác giả Quyền Tất song TS. Kim Kì Hyun cũng đã nhắc tới tác giả Quyền Tất: “Sau sự xuất hiện đột xuất của *Kim Ngao tân thoại*, thể loại truyện kì ảo Hàn Quốc tiếp tục với nhiều tên tuổi khác như Thân Quang Hán với *Xí Trai kí dị*, Quyền Tất với *Chu Sinh truyện* và *Vi Kính thiên truyện*,...” [17; 27].

Như vậy, có thể khẳng định, *Chu Sinh truyện* của Quyền Tất là một tác phẩm tiêu biểu thuộc loại hình tiểu thuyết dài hơi thời trung đại Hàn Quốc. Dù chưa dành được sự chú ý thỏa đáng của các nhà nghiên cứu đi trước, song chúng tôi cho rằng, những vấn đề đặt ra trong tác phẩm này có ý nghĩa quan trọng đối với sự vận động của loại hình truyện kì trung đại Hàn Quốc, nhất là việc chuyển tiếp từ dạng thức ngắn (truyện ngắn kì ảo) sang dạng thức dài hơi, tiểu thuyết hóa với xu hướng gắn với hiện thực mà các cây bút sau đó chịu ảnh hưởng.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Về tác giả và tác phẩm

Quyền Tất (Gwol Pil 權鞏, 1569-1612), là một tác gia, một học giả phái Lí Tính học, nhà thơ nổi tiếng thời vua Tuyên Tổ Seonjo vương triều Joseon, có hiệu là Thạch Châu (Seok Ju 石洲). Là người phóng túng, coi thường quan chức, hay viết thơ trào phúng, được đề bạt chức Chế thuật quán trên đường theo xa giá nhà vua tiếp đón sứ thần, tuy nhiên sau khi những bài thơ trào phúng Liễu Hi Phấn (Ryu Hi Bun 柳希奮) bị đưa ra xem xét, ông phải chịu thẩm hình và chết. Ông thuộc đảng Tây nhân (Seo In), là văn nhân theo phái của Tùng Giang Trịnh Triệt (Song Gang Jeong Cheol) nổi tiếng với thơ trào phúng. Ông là con rể của học giả Tống Tề Dân (Song Je Min 宋齊民). Ông là môn sinh theo học Tùng Giang Trịnh Triệt, một thế lực lớn đương thời, được coi là một nhân tài xuất chúng trong giới Hán văn, chẳng màng đến khoa cử quan trường, thích phóng túng tìm đến nơi thâm sơn cùng cốc, coi thơ rượu là thú vui trên đời. Sau khi Liễu Hi Phấn, em trai của Phế Phi Văn Thành quân phu nhân - một phi tần của vua Quang Hải Quân tự ý lạm quyền, tham ô vợ vét, ông viết những bài Cung Liễu Thi (宮柳詩) nhằm trào phúng Liễu Hi Phấn, ông bị đi đày viễn xứ và chết nơi đất khách. Các tác phẩm nổi tiếng của ông là tiểu thuyết chữ Hán *Chu Sinh truyện* và *Thạch Châu tập* đều được xuất bản sau khi ông mất.

Xét về dung lượng, *Chu sinh truyện* (bản dịch tiếng Việt) có độ dài khoảng 50 trang khổ A4, vì thế có thể xếp tác phẩm này vào hình thức truyện dài. Đây là hình thức khá đặc trưng trong quá trình vận động và phát triển của loại hình truyện kì trung đại Hàn Quốc, sau *Kim Ngao tân thoại* (Kim Thời Tập) và *Xí Trai kí dị* (Thân Quang Hán). Ngoài *Chu sinh truyện*, cũng còn có thể kể đến *Vi kính thiên truyện* cũng của Quyển Tất, *Thôi Trắc truyện* của Triệu Vi Hàn, *Tương tư động kí* (khuyết danh), *Động tiên kí* (khuyết danh)... Trong tương quan so sánh với loại hình truyện truyện kì trung đại Việt Nam, chúng ta sẽ bắt gặp sự tương đồng với các truyện như *Truyện kì tân phá* (Đoàn Thị Diễm), *Đào hoa mộng kí* (Nguyễn Đăng Tuyên), *Hoa viên kì ngộ tập* (khuyết danh), *Việt Nam kì phùng sự lục* (khuyết danh), *Vân Cát thần nữ cổ lục* (khuyết danh)... tất nhiên nội dung cốt truyện, chủ đề - tư tưởng thì có nhiều điểm khác biệt thú vị mà chúng tôi sẽ bàn đến sau đây.

## 2.2. Đề tài - chủ đề

Truyện xoay quanh câu chuyện của chàng thư sinh họ Chu, xuất thân con nhà quan, nổi tiếng thông minh, học giỏi song khoa cử lại lận đận. Tham gia thi đến lần thứ tư vẫn không đỗ, Chu Sinh bị mọi người coi thường và xa lánh khiến cho anh ta chán nản. Song cũng chính sự chán nản ấy khiến cho Chu sinh quyết định đi đến một lựa chọn khác: “*Vào lần thi thứ 4, Chu Sinh coi đây là lần thi cuối cùng của mình và kết quả là, Chu Sinh đã trượt. Bỏ qua sự an ủi của mọi người xung quanh, Chu Sinh đã tự quyết định tương lai của bản thân. Nhân sinh là thứ trống rỗng như giọt sương trên lá. Sao ta có thể sống với văn học mà bỏ mặc tuổi thanh xuân. Nhân duyên của ta với việc học có lẽ đến đây là hết. Ta nhất định sẽ tìm thấy giá trị của mình ở một phương trời khác*” [18]. Sau đó Chu Sinh quyết định tích góp vốn để đi buôn. Nếu mục đích của việc đi buôn là để kiếm lời thì Chu Sinh lại hầu như không quan tâm đến chuyện lợi nhuận mà chủ yếu là để thỏa mãn thú chu du khắp thiên hạ.

Nhân buổi đến thăm gia đình một người bạn thân ở Nhạc Dương, Chu Sinh được đón tiếp rất trọng thị. Họ cùng nhau uống rượu và Chu Sinh đã say mềm khi nào không hay. Chàng thả thuyền trên dòng sông, trăng chiếu ánh sáng mờ ảo, lấp lóa khiến chàng chập chờn không ý thức nổi mình đang tỉnh hay say. Chàng thấy thuyền đưa mình vào một thế giới khác và khi cất tiếng hỏi thì có tiếng đáp thuyền đang ở chính Tiền Đường, quê hương của mình. Chu Sinh đã vô cùng ngạc nhiên và niềm cảm hứng khiến chàng ngâm nga một bài thơ. Đến khi: “*Trời sáng tỏ. nhân chuyển về lại quê hương, Chu Sinh quyết định tìm lại những người bạn cũ của mình. Nhưng trong số đó, có những người đã không còn trên thế gian này nữa. Nhân sinh nhất trường xuân mộng (một giấc mộng xuân dài, lời nói chỉ việc phù du, vô ích), còn có thể hư không như thế này nữa sao*” [18]. Chu Sinh vừa lầm nhảm ngâm thơ vừa đi loay quanh các phần mộ của bạn mình. Tuy mặt trời đã lặn nhưng Chu Sinh vẫn không thể quay gót bước đi. Tuy rằng nhân sinh ngắn ngủi, nhưng khi nhớ về những cố nhân đã sang thế giới bên kia khi bản thân rời xa quê hương thì nỗi buồn nhớ vẫn dâng lên mãnh liệt. Vất vả làm dịu đi nỗi đau buồn, Chu Sinh đi xuống làng. Chu Sinh vừa đi xung quanh làng vừa nghĩ đến bạn hữu thuở nhỏ của mình và bất chợt bắt gặp người kĩ nữ tên Bôi Đào”. Từ đây toàn bộ câu chuyện sẽ xoay quanh các sự kiện và tình tiết liên quan đến tình cảm, tình yêu giữa Chu Sinh và nàng Bôi Đào; sau đó là giữa Chu Sinh với nàng Tuyên Hoa, con gái của gia đình Lỗ tử tướng.

Truyện được kết thúc bởi hình ảnh của Chu Sinh nơi quán dịch khi tham gia quân đội cùng nỗi nhớ dằng dặc và niềm hối tiếc ân hận hướng đến nàng Tuyên Hoa: “*Mùa xuân năm Quý Ty 1953, quân đội nhà Minh đánh tan Oa tặc và dồn tàn quân về vùng Khánh Thượng. Nỗi nhớ Tuyên Hoa ngày đêm không nguôi, Chu Sinh trở bệnh nặng. Chu Sinh bệnh nặng đến mức không thể đi cùng quân đội xuống phía Nam. Vì vậy, Chu Sinh phải ở lại một lữ quán ở Tùng Kinh cho đến khi quân lính trở lại. Đến tận lúc đó, vì có việc đến Tùng Kinh rồi đi vào lữ quán, ta mới gặp được Chu Sinh ở đó*” [18]. (Tùng Kinh là tên gọi chỉ vùng đất Khai Thành (Kaeseong, ngày nay nằm tại lãnh thổ CHDCND Triều Tiên có khu công nghiệp Kaeseong) tức thủ đô của vương triều Cao

Ly (918~1392), còn có các tên gọi như Tùng Đô, Khai Kinh. Lí do mang tên gọi đó là vì đô thành nằm ở phía nam ngọn núi Tùng Nhạc sơn 松岳山 - LVT, PTH).

Như vậy, xét về mặt đề tài - chủ đề, *Chu Sinh truyện* thuộc motif truyện tình yêu lứa đôi của tài tử - giai nhân. Đây là một đề tài khá phổ biến trong thể loại truyện kì của Hàn Quốc, nhất là ở các thế kỉ XVIII và XIX với xu hướng tiểu thuyết hóa của thể loại, một đặc điểm khác biệt rất rõ nếu đối sánh với quá trình vận động và phát triển của cùng thể loại này trong văn học trung đại Việt Nam. Trong *Chu Sinh truyện*, đề tài - chủ đề về cuộc gặp gỡ và nảy sinh tình yêu giữa các nhân vật với nhau trở thành xuyên suốt hướng đến việc luận giải mối quan hệ giữa ba nhân vật chính là Chu Sinh với Bồi Đào và sau đó là giữa Chu Sinh với nàng Tuyên Hoa. Truyện mô tả tỉ mỉ xoay quanh những sự kiện và tình tiết gặp gỡ, yêu đương rồi hò hẹn, thề nguyện giữa các nhân vật với nhau.

Điểm cởi mở của truyện chính là sự cho phép các nhân vật được khá tự do trong lựa chọn tình yêu. Chu Sinh gặp Bồi Đào ở một không gian hoàn toàn xa lạ, sự xa lạ ở trên chính quê hương của mình. Màu sắc truyện kì của truyện chính là ở điểm này. Nhân vật sau khi chập chờn tỉnh thức đã bị đẩy lùi về một quãng thời gian hư vô, rồi khi quay trở lại thực tại thì mình vẫn là mình song những tri nhận về sự tồn tại của mình đã bị xóa mờ: quê hương thì còn có thể nhận ra song cha mẹ không còn, người thân thì người còn người mất, đứa trẻ sinh ra sau mình hàng vài chục năm nay cũng bỗng thất thập cổ lai hi, già hơn cả mình. Truyện có màu sắc của *Truyện Từ Thức lấy vợ tiên* (*Truyện kì mạn lục* của Nguyễn Dữ). Đề tài truyện, vì thế đã cho thấy tư tưởng chối từ hiện thực của Quyền Tất và sự phủ định lễ giáo phong kiến, hướng đến khát vọng giải phóng con người cá nhân. Đây chính là một phương diện quan trọng tạo nên giá trị nhân văn cao đẹp cho tác phẩm. Tinh thần này theo quan sát của chúng tôi, các nhà văn truyện kì trung đại Hàn Quốc ít nhiều đã chạm đến tinh thần dân chủ của thời đại lúc bấy giờ, tinh thần mà phải đợi vài thế kỉ sau nó mới được phát triển rầm rộ và có những thành tựu nổi bật.

### 2.3. Kết cấu cốt truyện

Thoạt nhìn thì kết cấu cốt truyện của *Chu Sinh truyện* có vẻ cũng khá phức tạp, truyện chông lên truyện, yếu tố kì ảo được đan xen khá tinh tế song về cơ bản, chúng tôi cho rằng tiểu thuyết này vẫn được cấu trúc theo theo lối đơn tuyến. Truyện được kể chủ yếu vẫn theo trình tự thời gian (tất nhiên cách sắp xếp và tổ chức thời gian của truyện cũng có vài thay đổi không hẳn là tuyến tính trước - sau) và chia thành 10 chương. Điểm mới của tác giả so với tình hình chung của loại hình truyện kì lúc bấy giờ có lẽ là cách kết thúc truyện nằm ở cuối chương 9 và toàn bộ chương 10. Cụ thể, mười chương của *Chu Sinh truyện* được sắp xếp như sau:

- Chương 1: Kiếm tìm cuộc sống mới;
- Chương 2: Gặp gỡ với Bồi Đào;
- Chương 3: Trái tim rung động;
- Chương 4: Con đường tiếp cận từng bước;
- Chương 5: Lời hứa hẹn thứ hai;
- Chương 6: Bài thơ về tình yêu phai nhạt;
- Chương 7: Bồi Đào rời xa;
- Chương 8: Tâm tình gửi (qua) bức thư;
- Chương 9: Cuộc gặp gỡ không thể thực hiện;
- Chương 10: Câu chuyện còn lại.

Chương 1 được kể khá nhanh, chủ yếu giới thiệu qua về nhân vật, trong đó có nhấn mạnh đến bản chất con người nhân vật chính như yếu tố nội tâm quan trọng dẫn đến sự lựa chọn cuộc đời của anh ta. Các chương sau, từ chương 2 đến hết chương 8 được kể với tốc độ chậm hơn, nhấn nhá và chủ yếu xoay quanh câu chuyện tình yêu, những cung bậc cảm xúc, diễn biến tâm trạng của nhân vật Chu Sinh với Bồi Đào và sau đó là với nàng Tuyên Hoa xinh đẹp. Chương 9 nhắc đến biến cố có tính hiện thực và là nguyên nhân dẫn đến những bi kịch của nhân vật: chiến

tranh và việc phải tham gia chinh chiến của Chu Sinh: “Khi ấy, ở Triều Tiên xa xôi bắt đầu lan ra tin đồn Oa Tặc xâm lược, tin đồn truyền đến tận Hào Châu nơi Chu Sinh đang ở. Đó không phải là lời đồn mà chính là sự thật. Triều Tiên yêu cầu Trung Quốc đưa quân sang giúp đỡ. Sự việc đã rất cấp bách. Triều Tiên là đất nước triều cống và phục dịch Trung Quốc. Nếu Triều Tiên thua trận, khu vực phía tây sông Áp Lục sẽ không có ngày nào yên ổn do sự xâm lược của bè lũ quân Oa. Cuối cùng hoàng đế đã ra quyết định, lệnh cho Lí Như Tùng dẫn quân đánh bại quân địch. Thời thế nguy cấp, không có sự lựa chọn... Có một vị quản lí nào đó biết sắp tới ngày thành hôn của Chu Sinh nên đã rút tên Chu Sinh ra khỏi danh sách quân lính. Tuy nhiên du kích tướng quân lúc ấy ngày thường có nghe thấy tên Chu Sinh, vào ngày xuất trận đã lôi Chu Sinh đến. Và giao cho Chu Sinh trách nhiệm quản sự. Chu Sinh đã không thể chống đối mệnh lệnh nghiêm khắc đó. Vì lí do đó, Chu Sinh bắt đầu lên đường đến Triều Tiên” [18]. (Lí Như Tùng - tướng thời nhà Minh (? ~ 1598); thời Nhâm Thìn Oa Loạn năm 1592 dẫn 4 vạn quân đến giúp Triều Tiên, xoá sổ quân của Konishi Yukinaga, trong trận Byeokjegwan bại trận trước Kobayakawa Takakage - LVT, PTH). Chương 10 khép lại toàn bộ tác phẩm tạo nên một sự độc đáo bởi tác giả để cho người kể chuyện đối diện với nhân vật chính - Chu Sinh như một cách để khẳng định tính hiện thực, tính xác thực của câu chuyện kể. Đây cũng là hình thức mà các nhà truyền kì Hàn Quốc thời đó thường làm - khá tương tự với cách làm trong nhiều truyện của Việt Nam như *Lan Trì kiến văn lục* (Vũ Trinh) hay *Tang thương ngẫu lục* (Nguyễn Án và Phạm Đình Hồ). Lúc này người kể sẽ xưng “ta” chỉ cá nhân tác giả và “chúng ta” chỉ tác giả và nhân vật chính: “Sáng hôm sau chúng ta chia tay. Trong bữa sáng, chúng ta ngồi đối diện nhau hoàn toàn không nói một lời. Mưa vẫn đang rơi. Ta muốn để lại cho Chu Sinh một vài lời trước khi đi nhưng vẫn không nói ra được bất cứ câu nào và lúc ấy, ta không còn cách nào khác ngoài nắm lấy tay Chu Sinh và thể hiện sự luyến tiếc của mình qua ánh mắt nhìn hần. Đi đến cây liễu ở đường rẽ, ta quay lại nhìn. Chu Sinh hướng về phía ta, chỉ ngẩn ngơ không chút sức lực vẫy tay. Năm tháng trôi qua, mỗi khi nhớ về Chu Sinh ta đều cảm thấy hối hận và tiếc nuối vì mình đã không nhớ địa chỉ mà Chu Sinh đã ở lại trên dặm trường chinh chiến lần ấy” [18].

Kết thúc truyện là một lí do cảm động để tác giả viết lại câu chuyện này lưu lại cho hậu thế: “Giờ đây ta cũng đã già. Nếu ta kết thúc cuộc sống của mình như thế này, câu chuyện bi thảm của hần sẽ cứ thế mà bị chôn vùi mãi mãi. Ta chỉ còn biết xin lỗi Chu Sinh vì không thể giữ lời hứa rằng câu chuyện hần kể cho ta nghe sẽ không nói cho bất kì ai khác. Và điều đó sẽ thật sự là tiếc nuối nếu như những kí ức của hần bị rơi vào quên lãng. Ta tin Chu Sinh sẽ hiểu được tấm lòng của mình và nhất định câu chuyện ấy phải được viết ra để lưu lại cho hậu thế. Ta cũng đã thức cả một đêm dài để ghi lại phần kí ức ấy giúp hần như ta đã cùng hần chia sẻ câu chuyện trong một đêm rất dài của bao năm trước vậy” [18].

Lấy cuộc đời và tình yêu cũng như số phận của nhân vật chính làm nòng cốt cho kết cấu truyện kể, nhìn chung, nhà văn Quyền Tất đã mang lại cho người đọc một câu chuyện tình yêu khá cảm động trong bối cảnh mà các lễ giáo còn khá khắt khe với thân phận con người cá nhân lúc bấy giờ. Vừa tuân theo lại vừa phá cách, vừa như vẫn trong khuôn khổ của các quy định lại như cố tìm mọi cách để vượt ra ngoài các quy định ấy để khiến cho nhân vật của mình được thỏa mãn với sự lựa chọn một hướng đi trong cuộc đời chính là điểm tạo nên sức hấp dẫn của tác phẩm này nói riêng và một số tác phẩm truyền kì cùng đề tài – chủ đề lúc đó nói chung. Đó cũng chính là điểm gặp gỡ của các nhà truyền kì trung đại Hàn Quốc và truyền kì trung đại Việt Nam trong cách thức tổ chức kết cấu cốt truyện loại hình tiểu thuyết truyền kì.

## 2.4. Xây dựng nhân vật

Xây dựng nhân vật là điểm thành công nhất của *Chu Sinh truyện*. Với lợi thế của hình thức tiểu thuyết hóa loại hình truyền kì, Quyền Tất đã có cơ hội dừng lại miêu tả, khắc họa hết sức tỉ mỉ về đời sống tâm lí, tâm trạng, nhất là những trạng thái ấy của nhân vật trong tình yêu lứa đôi và xúc cảm, suy ngẫm của họ đối với hiện thực xã hội: “... Thể loại tự sự của tiểu thuyết truyền kì mà Kim Thời Tập thể hiện trong Kim Ngao tân thoại đến thế kỉ XVII đã được sử dụng rất nhiều

trong tiểu thuyết truyền kì ái tình. Những tác phẩm đáng lưu ý vào thời kì này là *Chu sinh truyện*... của Quyền Tất... Đặc biệt là hai tác phẩm của Quyền Tất đều xây dựng nhân vật chính là binh lính nhà Minh được phái sang Cho Sơn khi xảy ra loạn Nhật Bản năm Nhâm Thìn. Các tác phẩm này có điểm lưu ý là thoát ra khỏi tính tưởng tượng thường thấy trong tiểu thuyết truyền kì mà nhân mạnh đến tính hiện thực. Điều đó tức là, giống như Kim Ngao tân thoại, nhân vật chính đã chết lại được sống và chia sẻ tình yêu với con người, có nghĩa là bài trừ yếu tố phi hiện thực, thể hiện tình yêu lãng mạn giữa nam và nữ, đồng thời cũng thể hiện sự yếu kém và bất ổn trong sự tồn tại của con người đối với số mệnh. Điều đó cho thấy sự thay đổi lớn trong nhận thức đối với tiểu thuyết” [9; 162].

Nhân vật được Quyền Tất tập trung cũng chính là nhân vật trung tâm xuyên suốt diễn biến của tác phẩm là Chu Sinh. Gia thế, ngoại hình, tính cách và phẩm chất của nhân vật được nhà văn viết khá ngắn gọn, tương tự với nhiều truyện kể khác cùng thể loại của các nhà văn trung đại Hàn Quốc: “Người ta nói rằng, dòng họ của anh ta đời đời đều sống ở Tiên Đường. Tuy nhiên kể từ khi phụ thân của Chu Sinh trở thành quan ở nước Thục ở Thục Quận thì Chu Sinh cũng đã chuyên đến sống ở Thục. Từ nhỏ Chu Sinh đã thông minh và có trí nhớ tốt. Trong việc học chữ và làm thơ, tài năng của Chu Sinh chưa bao giờ thua kém người khác. Đến năm 18 tuổi, Chu Sinh trở thành học sinh tại Thái Học. Tại đây, tất cả mọi người đều ghen tị với tài văn chương nổi bật của Chu Sinh. Chu Sinh cũng đã nghĩ rằng nhờ tài năng và văn chương của bản thân mà mình đã không bị tụt lại so với người khác. Những người xung quanh tin rằng chẳng bao lâu sau Chu Sinh sẽ đỗ trạng nguyên” [18]. Tuy nhiên, tham gia khoa cử đến lần thứ 4, Chu Sinh vẫn trượt. Anh ta bắt đầu tỏ ra chán nản và cảm nhận được khá sâu sắc sự hư vô, trống rỗng, vô nghĩa của con đường công danh. Chu Sinh đã quyết định thử vận may của mình bằng nghề buôn bán. Chi tiết này, ít nhiều cho thấy tư duy về thương mại hình thành khá sớm ở các nhà truyền kì trong bối cảnh xã hội Hàn Quốc cuối thế kỉ XVI, đầu thế kỉ XVII. Đặc biệt, việc chối bỏ khoa cử, chối bỏ con đường hoạn lộ cho thấy sự rạn nứt của tư tưởng Nho giáo đương thời khiến cho Nho sĩ đi kiếm tìm một lối sống khác. Nhận thức về cuộc sống và về giá trị sống sau đây của Chu Sinh khá cấp tiến, thể hiện tư tưởng cá nhân rõ rệt: “Nhân sinh là thứ trống rỗng như giọt sương trên lá. Sao ta có thể sống với văn học mà bỏ mặc tuổi thanh xuân. Nhân duyên của ta với việc học có lẽ đến đây là hết. Ta nhất định sẽ tìm thấy giá trị của mình ở một phương trời khác” [18]. “Tìm thấy giá trị của mình ở một phương trời khác” chính là nhận thức để đổi thay, không câu chấp gò bó vào một khuôn khổ đã cũ. Tư duy này không phải Nho sĩ nào lúc bấy giờ cũng có được.

Quá trình làm nghề, Chu Sinh đã rất nhanh chóng và bắt kịp được những kĩ năng cơ bản của công việc. Chu Sinh đã tương đối thành công và trên thực tế, nếu nhân vật tiếp tục dấn thân vào lĩnh vực này, anh ta sẽ có những thành công lớn hơn nữa: “... Để chuẩn bị vốn làm ăn, Chu Sinh tính số tài sản của mình được khoảng 1000 lượng. Bằng nửa số tiền đó, Chu Sinh đã mua một con thuyền. Vì Chu Sinh nghĩ sẽ thử kinh doanh ở những nơi rộng lớn. Số tiền còn lại, Chu Sinh dành để mua rất nhiều đồ vật khác. Vụ buôn bán đầu tiên không thuận lợi lắm. Tuy nhiên, vì có điểm buôn bán nên Chu Sinh biết được các quy tắc cần thiết khi buôn bán. Vì thế tuy không kiếm được quá nhiều tiền nhưng Chu Sinh vẫn có thể lo cho một cuộc sống đầy đủ, không nuôi tiếc. Tuy là một thương nhân nhưng Chu Sinh cũng không quá tha thiết với việc kiếm tiền. Chu Sinh không bị bó buộc về địa điểm hay thời gian buôn bán, có thể sáng ở đất nhà Ngô, tối về đất nhà Sở... vừa đi đây đó thường ngoạn vừa thỏa mãn với cuộc sống nhàn nhã của mình...” [18]. Với bản tính và hứng thú hướng đến một cuộc sống đơn giản, nhàn nhã như vậy, Chu Sinh đã dành thời gian để gặp gỡ với bè bạn. Nhân chuyến đậu thuyền ở Nhạc Dương, gặp một người bạn lâu năm, Chu Sinh đã quá chén và đây là chi tiết kì ảo dẫn nhân vật chính trở về quê hương của mình là Tiên Đường.

Truyện dẫn nhập giữa chi tiết đời thực (ở Nhạc Dương) đến chi tiết mang tính kì ảo (trở về quê hương Tiên Đường) khá nhanh. Nếu đọc vội, người đọc sẽ dễ bị bỏ qua chi tiết này song sự trở về của Chu Sinh nhang nhác sự trở về quê cũ của Từ Thức trong *Truyện Từ Thức lấy vợ tiên* trong *Truyện kì mạn lục* (Nguyễn Dữ) khi độ lùi thời gian ma quái: “... Trời sáng tỏ, nhân chuyến

về lại quê hương, Chu Sinh quyết định tìm lại những người bạn cũ của mình. Nhưng trong số đó, có những người đã không còn trên thế gian này nữa. “Nhân sinh nhất trường xuân mộng, còn có thể hư không như thế này nữa sao”. Chu Sinh vừa lầm nhảm ngâm thơ vừa đi loang quanh các phần mộ của bạn mình. Tuy mặt trời đã lặn nhưng Chu Sinh vẫn không thể quay gót bước đi. Tuy rằng nhân sinh ngắn ngủi, nhưng khi nhớ về những cố nhân đã sang thế giới bên kia khi bản thân rời xa quê hương thì nỗi buồn nhớ vẫn dâng lên mãnh liệt...” [18]. Cũng tại đây, Chu Sinh gặp gỡ với Bồi Đào và toàn bộ câu chuyện sau đây là quá trình qua lại, bày tỏ, trao gửi tâm tình giữa Chu Sinh với Bồi Đào; và khi Bồi Đào mất thì chuyển sang câu chuyện tình yêu giữa Chu Sinh với Tuyên Hoa. Câu chuyện của các nhân vật được tác giả miêu tả khá tỉ mỉ và theo motip phổ biến của các câu chuyện tình tương tự trong các tác phẩm truyền kì trung đại. Nam thì bị hấp dẫn bởi nhan sắc của nữ, dần dần mê phục tài năng của họ; còn nữ thì mê phục tài năng của nam. Mà tài năng của nam, kể cả nữ trong trường hợp này lại là tài thơ phú, xuất khẩu thành chương. Vì lẽ đó, nhân vật được khắc họa sau đó sẽ chủ yếu là quá trình xướng họa thơ phú giữa các nhân vật với nhau. *Chu Sinh truyện* có cả thảy là 16 bài thơ. Chúng tôi xin dẫn một vài ví dụ minh họa:

- Đây là bài thơ Chu Sinh đọc khi vui mừng được Bồi Đào mời vào tư gia:

*Bao nhiêu năm đã qua ở nơi đất khách cô độc  
Vạn lí đường không dài ta quay trở lại  
Danh tiếng của Bồi Đào không khác với xưa kia  
Không có dấu tích những người bạn ta mong nhớ  
Rèm đá nhỏ đơn độc toả sáng trong ánh tịch dương.*

- Đây là bài thơ Bồi Đào làm treo trên tường phòng của mình và Chu Sinh rất ngạc nhiên khi nàng lại có tài thơ đến vậy:

*Xin đừng gảy khúc thương nhớ bằng đàn tỳ bà  
Khi giai điệu lên cao nổi cô đơn cũng dâng lên lòng ngực  
Hoa nở, nở rộ như thế này  
Chàng của thiếp đang ở nơi nào  
Lo lắng xuân sắp tới; đã bao ngày thức trắng đêm*

- Và đây là phần viết tiếp của Chu Sinh:

*Trong khu vườn lòng ta rung động  
Ánh trăng đang vương đầy cành hoa  
Làn khói thơm tràn đầy khắp phòng  
Sau cửa sổ người phụ nữ đẹp già trước tuổi do âu sầu  
Mắt cả giấc mơ nên phiêu dạt trên cỏ hoa  
Phân Xuyên lạc đường lang thang trên núi Bồng Lai  
Ai biết sợi dây sẽ tìm được cỏ thơm  
Khi tỉnh giấc chim hót trên cành  
Trên tấm màn xanh dù không có bóng  
Ngày hừng sáng trên lan can đỏ thắm [18].*

Quyền Tắt đã coi bỏ những ràng buộc của lễ giáo để cho nhân vật của mình được tự do chia sẻ, giải bày tình cảm luyến ái nam nữ. Ánh mắt nam nữ nhìn nhau cảm mến yêu thương dẫn đến những hành vi, xét về lễ giáo lúc đó là vi phạm nghiêm trọng. Nhân vật nữ Bồi Đào không những chủ động gửi gắm thông điệp mà còn mạnh dạn mời Chu Sinh ở lại nhà mình qua đêm: “... Bồi Đào cười và nói: - Tất nhiên rồi. Ngài trước xin đừng quay về thuyền mà hãy ở lại nhà thiếp. Như vậy thiếp có thể chuẩn bị tìm một người bạn đời tốt cho ngài. Vì Bồi Đào vẫn thầm cảm mến Chu Sinh nên mong Chu Sinh ở lại nhà mình...” [18]. Nói tiếp một số motip tình huống đã xuất hiện



nhiều trong *Kim Ngao tân thoại* của Kim Thời Tập, ở *Chu Sinh truyện*, nhà văn từng bước cho nam nữ tiếp cận nhau, chủ động và đầy táo bạo. Ở lại nhà Bồi Đào, Chu Sinh không ngủ được bởi nhớ nhung tương tư người đẹp, chàng dạo bước trong khuôn viên và nhìn trộm qua phòng của nàng. Bồi Đào phát hiện ra, bề ngoài tỏ vẻ lạnh lùng song trong lòng thì hết sức mừng rỡ. Cuối cùng họ cũng đến với nhau, chia sẻ tâm tình và hoàn cảnh. Nhân vật nữ chủ động trình bày ước nguyện nên duyên đôi lứa: “- Dẫu cho giờ thiếp mang thân thể thấp hèn, thiếp vẫn thực lòng muốn làm bạn đời của chàng. Thiếp mong được trở thành chính thất của chàng. Chỉ là sau khi giúp thiếp đạt được ước nguyện này, ngày sau khi tên tuổi lang quân đã bay cao và trở thành người có thân phận lớn thì xin đừng quên thiếp và xin đưa thiếp ra khỏi chốn kĩ viện này. Chỉ cần thể thôi, thiếp không có nguyện vọng gì hơn nữa. Mặc dù gia đình đã suy tàn, dù có mất đi sinh mệnh của kĩ nữ thấp hèn này thì cũng xin hãy giúp thiếp không bồi bản cái tên của tổ tiên thêm nữa. Chỉ như vậy thôi. Chỉ cần giúp thiếp những việc ấy thôi, dù sau này lang quân có bỏ thiếp mà đi thì thiếp cũng sẽ không oán trách, sẽ không quên ân huệ ấy” [18].

Chỗ khác, những đoạn văn miêu tả tâm trạng lo lắng, cũng như nỗi niềm tương tư da diết mà nam nữ dành cho nhau đã thể hiện được ngòi bút am hiểu, khả năng đi sâu khai thác thế giới nội tâm con người của tác giả. Khi phải sang chơi nhà phu nhân Lỗ tử tướng, Chu Sinh dặn Bồi Đào: “- Đừng thức trắng đêm và nhất định phải quay về. Cần thận một chút”. Và sau đó là một đoạn dài tự sự về nỗi lòng của kẻ ở người đi (mặc dù họ chỉ xa nhau trong vài tiếng đồng hồ mà thôi): “Trước tấm lòng lo lắng ám áp mà Chu Sinh dành cho mình, Bồi Đào trả lời bằng một nụ cười dịu dàng. Sau đó nàng cười trên con ngựa phu nhân gửi đến và đi đến nhà tử tướng. Chu Sinh ngơ ngẩn nhìn theo bóng lưng của người con gái đẹp cười ngựa dần đi xa. Bóng lưng của người con gái ấy trông nhẹ nhàng như điệu nhảy nhẹ bẫng của một chú chim. Ngay khi bóng nàng biến mất, Chu Sinh không thể kiểm soát được tâm trạng của mình. Nàng chưa đi được bao lâu nhưng Chu Sinh đã không thể chịu đựng được nỗi nhớ. Chu Sinh quyết định đi dọc theo con đường Bồi Đào đã đi” [18].

Diễn biến của tác phẩm sẽ được tiếp tục với quá trình Chu Sinh đi tìm Bồi Đào ở nhà phu nhân Lỗ tử tướng. Với bản tính trăng gió đa tình, Chu Sinh đã bắt gặp Tuyên Hoa, con gái Lỗ tử tướng. Trước vẻ đẹp sắc nước hương trời, thanh thoát, duyên dáng tựa ánh trăng rằm của người thiếu nữ mới, Chu Sinh nhanh chóng quên Bồi Đào và tìm mọi cách để tiếp cận Tuyên Hoa. Chàng viện cớ đến dạy cho em trai Tuyên Hoa là Quốc Doanh để dọn đến ở tại tư gia của nàng. Trong logic của hành trình kiếm tìm tình yêu mới, Chu Sinh sẵn sàng nói dối Bồi Đào: “Chu Sinh giấu đi ý định của mình và nói tựa như khuyên bảo Bồi Đào với vẻ mặt đứng đắn: - Ta không phải định rời xa nàng mà không nghĩ gì. Ta nghe nói ở nhà tử tướng có lượng tàng thư rất lớn. Nhưng phu nhân nói rằng đó là di vật của tử tướng nên không thể cho phép tùy tiện mang chúng ra ngoài. Ta chỉ quyết định như thế do nghĩ rằng ta vừa có thể dạy học cho Quốc Doanh mà vừa tốt cho việc học của ta, chứ không có ý định nào khác, đã khiến cho tiên nữ của ta hiểu lầm rồi. Ngoài cách này ra ta không còn cách nào khác để có thể xem được những cuốn sách quý ấy. Nếu nàng không hài lòng về tham vọng học tập này của ta, ta sẽ làm theo lời của nàng” [18]. Sau cùng, Bồi Đào cũng biết được sự vụng trộm qua lại của người mình từng yêu mến trân trọng, nàng rất đau khổ nhưng cũng đành chấp nhận sự thực phũ phàng đó. Bồi Đào sinh bệnh và mất. Trước khi mất, Bồi Đào đã giải bày khát vọng cả đời của nàng với Chu Sinh, dù biết rằng khát vọng ấy đã vĩnh viễn không thực hiện được nữa. Đoạn văn miêu tả sau tiếp tục cho thấy sự tinh tế của ngòi bút Quyển Tất trong miêu tả tâm lí nhân vật: “... Thiếp đã không thể sống trọn thanh xuân tươi đẹp mà phải ra đi như thế này. Bây giờ thiếp phải từ biệt lang quân mãi mãi, dù là áo lụa cùng nhạc cụ tốt thì đến giờ nào cũng có ích gì cơ chứ? Ước nguyện thoát khỏi đời kĩ nữ trước đây cũng trở nên vô dụng. Nếu giờ có một ước nguyện, sau khi thiếp chết hãy chôn thiếp ở vệ đường lang quân đi qua. Nếu được vậy thì dù có chết thì cũng coi như đang sống, thiếp có thể bình an nhắm mắt” [18]...

Ngoài ra, một số đoạn khác nhà văn viết về tình cảm, sự nhớ nhung giữa Chu Sinh với nàng Tuyên Hoa cũng như sự giận hờn, oán trách của Tuyên Hoa khi biết Chu Sinh “bắt cá hai tay” cũng rất tỉ mỉ, tinh tế và sâu sắc. Truyện kết thúc bằng nhân duyên chuẩn bị chạm đến tay của họ (Chu Sinh và Tuyên Hoa) thì bị kịch xã hội khiến Chu Sinh phải lên đường viễn chinh vào năm 1592. Đến năm 1593, trên đường trở về bản quán thì Chu Sinh đã lâm bệnh nặng và mất ở dịch quán. Kết thúc truyện với bi kịch của các nhân vật, Quyên Tất thể hiện một cái nhìn phi lạc quan hóa hiện thực cũng như hành trình kiếm tìm hạnh phúc cho con người trong bối cảnh xã hội đương thời.

Nhìn chung, ba nhân vật chính của truyện là Chu Sinh, Bồi Đào và Tuyên Hoa cũng như một số nhân vật phụ khác trong tác phẩm (phu nhân Lỗ tử tướng, Quốc Doanh, cụ Trương...) đã được Quyên Tất thể hiện thành công. Các phương diện chính như diễn biến tâm lí tình cảm, những suy nghĩ, tính toán, sự giận hờn, trách móc hay ghen tuông,... của các nhân vật được nhà văn diễn tả rất tinh tế. Có thể khẳng định, kế thừa nghệ thuật thể hiện đời sống nội tâm của nhân vật ở các nhà truyền kì trước đó (nhất là của Kim Thời Tập và Thân Quang Hán), Quyên Tất đã đẩy bút pháp miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật lên một trình độ mới, tạo thành nét khu biệt độc đáo mà sau ông sẽ còn nhiều nhà truyền kì khác tiếp tục.

## 2.5. Vị trí của tác phẩm đối với dòng chảy thể loại truyện kì trung đại Hàn Quốc

Như đã nhắc đến ở phía trên, *Chu Sinh truyện* ra đời ở giai đoạn chuyển tiếp, trong mạch vận động của loại hình truyện kì Hàn Quốc thời kì trung đại, tác phẩm đánh dấu quá trình dịch chuyển từ hình thức ngắn (truyện ngắn) với *Thù dị truyện* (khuyết danh) [19], *Kim Ngao tân thoại*, *Xí Trai kí dị* [20],... sang hình thức dài hơi (tiểu thuyết) với một loạt tác phẩm nổi tiếng như *Hồng Cát Đông truyện*, *Vân Anh truyện*, *Cửu Vân mộng*, *Hồng Quế nguyệt truyện*, *Phương Hàn Lâm truyện*, *Lương Sơn Bá truyện*, *Thẩm Thanh truyện*, *Hứa Sinh truyện*,... [10]. Trong số này, có một số tác phẩm đã được dịch trọn vẹn giới thiệu ở Việt Nam như *Cửu vân mộng* [21], *Thẩm Thanh truyện* [22],... Nếu như ở một loạt các truyện truyền kì trước *Chu Sinh truyện*, hầu hết dung lượng thường là ngắn, từ vài trăm chữ đến hai, ba nghìn chữ, ngoại trừ một số truyện trong *Kim Ngao tân thoại* và *Xí Trai kí dị* là có dung lượng bắt đầu dài hơn thì đến sau *Chu Sinh truyện*, dạng thức tiểu thuyết dài hơi đã rõ rệt hơn. Quyên Tất, một mặt tiếp nối truyền thống truyện kì trung đại của đất nước mình, với hình thức kì ảo để diễn giải về một khát vọng hạnh phúc cho con người thời đại; mặt khác, bản thân ông cũng đã nhận thức và trải nghiệm đến tận cùng cảnh ngộ của một kẻ sĩ sinh bất phùng thời, ông có cái nhìn phi lạc quan hóa cuộc sống. Bằng hình thức tự sự cá nhân, mang âm hưởng thân phận, tác phẩm vì thế có tính lay động hơn đối với bạn đọc. Nếu Kim Thời Tập hay Thân Quang Hán say mê với vẻ đẹp của luyến ái nam nữ, cất tiếng nói phản kháng chế độ, hiện thực thì Quyên Tất chấp nhận hiện thực như một lựa chọn đã không thể khác. Để tạo ra màu sắc bay bổng, lôi cuốn cho những dòng tự sự của mình, ông vẫn đề sự gặp gỡ, yêu đương của các nhân vật trong một không gian nhuộm màu sắc mộng ảo song cách kẻ lại hướng tới sự chân thực, cá tính của nhân vật được đặc biệt chú ý. Các chi tiết có dấu hiệu của hình thức điển hình. Tư tưởng phóng khoáng, tự do, bút khởi những ràng buộc của lễ giáo, học phong cũ kìm hãm con người cá nhân đã phát huy tối đa, điều mà trước ông cũng mới chỉ là bắt đầu. Khoan nói đến giá trị hay sự tham chiếu mang tính đạo đức, ngay việc cho nhân vật nam chính cùng lúc yêu đương, qua lại với hai cô gái đã là một sự đột phá. Điều này chúng ta cũng từng bắt gặp ở Nguyễn Dữ của Việt Nam với truyện ngắn *Chuyện kì ngộ ở Trại Tây* song bản thân Nguyễn Dữ phải dùng hình thức ma quái (người và ma) kể chuyện. Đó chính là những điểm đột phá đáng chú ý của Quyên Tất đối với dòng chảy thể loại truyện kì trung đại Hàn Quốc.

## 3. Kết luận

Vốn là một Nho sĩ chịu ảnh hưởng của học phong Nho giáo song Quyên Tất sớm bộc lộ tính cách tự do và phóng túng. Từ chối khoa cử, hoạn lộ trong bối cảnh xã hội Hàn Quốc những năm

cuối thế kỉ XVI, đầu thế kỉ XVII, Quyền Tất đã có cơ hội đề cập tài năng văn chương của mình, nhất là ở loại hình thơ trào phúng hướng đến các vấn đề xã hội đương thời. Trong loại hình tự sự, với *Chu Sinh truyện*, một dạng tự sự cá nhân, Quyền Tất đã thể hiện thành công câu chuyện cảm động về cuộc đời, tình yêu và số phận của nhân vật chính Chu Sinh với các vấn đề chính như chúng tôi đã bàn đến trong báo cáo. Trong dòng chảy của loại hình tiểu thuyết truyền kì trung đại Hàn Quốc, Quyền Tất cũng như *Chu Sinh truyện* chiếm một vị trí quan trọng mà các công trình nghiên cứu liên quan đều có nhắc đến. Độc giả Việt Nam yêu mến văn học trung đại Hàn Quốc thì mới biết đến *Chu Sinh truyện* như một cái tên trong các công trình văn học sử. Chúng tôi hi vọng, bản dịch tiếng Việt tác phẩm này của Kim Ki Hyun và Phạm Tuấn Hiệp sẽ được công bố trong thời gian sớm nhất.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Seon LM, (1990). *Lịch sử văn học Triều Tiên*. NXB Beomwoosa, Seoul; 135.
- [2] Muk LJ, (1991). Mĩ học và ý nghĩa của *Chu Sinh truyện*. Tạp chí Nghiên cứu ngữ văn Gwanak số 16, Khoa Văn học Hàn Quốc, Đại học Quốc gia Seoul; 172-176.
- [3] Gyu MS dịch chú, (1961). *Hoa sử - Chu Sinh truyện - Thứ Đại Châu truyện (花史·周生傳·鼠大州傳)*. NXB Thông Văn Quán, Seoul; 21-22.
- [4] Dong KK, (1973). *Nghiên cứu tiểu thuyết thời đại Lí triều*. NXB Thành Văn Các, Seoul; 308.
- [5] Yeong SJ, (1983). *Thông tiểu thuyết cổ điển*. NXB Iwoo; 162-165.
- [6] Yeon LC, (1989). Cấu trúc và ý nghĩa của *Chu Sinh truyện*. Tạp chí Ngữ văn Hàn Quốc số 26, Khoa Văn học Hàn Quốc đại học Quốc gia Busan; 128.
- [7] Min J, (1999). *Mục Lăng văn đàn và Thạch Châu Quyền Tất*. NXB Thái học sĩ, Seoul; 491-493.
- [8] Lyeon KL, (1977). Tiểu luận về *Chu Sinh truyện*. Tạp chí Ngữ văn luận tùng số 11, Khoa Ngữ văn Hàn Quốc, Đại học Quốc gia Kyeongbuk; 171-172.
- [9] Sook KM, Min J, Sui JB, (2006). *Văn học sử Hàn Quốc*. Jeon và Lí Xuân Chung biên dịch và chú giải. NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [10] Yong WH, Gee PI, Heon CB, Woo CB, Hee YB, (2009). *Văn học cổ điển Hàn Quốc* (Đào Thị Mỹ Khanh dịch). NXB Văn nghệ Tp Hồ Chí Minh.
- [11] TH Khanh, (2004). *Nghiên cứu so sánh tiểu thuyết truyền kì Hàn Quốc - Trung Quốc - Việt Nam thông qua Kim Ngao tân thoại, Tiên đăng tân thoại, Truyền kì mạn lục*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [12] TH Văn 張惠雯, (2021). *Nghiên cứu phương diện vận dụng văn học cổ điển Trung Quốc trong Chu Sinh truyện*. Luận văn thạc sĩ Viện Hàn Quốc học trung ương.
- [13] PTT Hiền (chủ biên), (2017). *Hợp tuyển văn học cổ điển Hàn Quốc*. NXB Tổng hợp Tp Hồ Chí Minh.
- [14] PTT Hiền (chủ biên), NT Hiền, (2017). *Giáo trình văn học Hàn Quốc*. NXB Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
- [15] PTT Hiền, (2017). *Văn học cổ điển Hàn Quốc tiến trình và bản sắc*. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [16] PTT Hiền, (2017). *Đạo bước vườn văn Hàn Quốc*. NXB Tổng hợp Tp Hồ Chí Minh, Tp Hồ Chí Minh.
- [17] K KiHyun, (2019). *Nhân vật trong truyện kì ảo trung đại Việt Nam và Hàn Quốc dưới góc nhìn so sánh (chuyên khảo)*. NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.

- [18] 권필 (Quyền Tất), (2016). *주생전 (Chu Sinh truyện)* 논술대비 한국고전문학 41 (Truyện thứ 41 trong tủ sách văn học cổ đại Hàn Quốc). Nhà xuất bản: 한국톨스토이(Korea Tolstoi Book), 2016). *Bản chuyển ngữ tiếng Việt do Kim Ki Hyun và Phạm Tuấn Hiệp thực hiện (tài liệu chưa công bố).*
- [19] 이대형, (2013), *수이전*, 소명출판. (Lee Daehyung Lí Đại Quýnh (2013). *Soo yi jeon (Thù dị truyện)*, Nxb Somyeong, Korea. *Bản chuyển ngữ tiếng Việt do Kim Ki Hyun, Nguyễn Phạm Bằng và Phạm Tuấn Hiệp thực hiện (tài liệu chưa công bố).*
- [20] KiHyun K dịch, (2019). *Xí Trai kí dị - Tam thuyết kí - Hoa sử*. NXB Phụ nữ, Hà Nội.
- [21] KV Trọng, (2007). *Cửu Vân Mộng (Giác mơ chín tầng mây)* (Jeon Hye kyung và Lí Xuân Chung dịch). NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [22] Văn học cổ điển Hàn Quốc, (2008). *Thẩm Thanh truyện* (Nguyễn Ngọc Quế dịch). NXB Hội Nhà văn, Hà Nội.